

Bản án số: 450/2023/HC-PT
Ngày: 23 - 6 - 2023
V/v khiếu kiện quyết định hành chính trong
lĩnh vực Quản lý Nhà nước về đất đai

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán: Ông Hoàng Minh Thịnh
Bà Lê Thúy Cầu

- Thư ký phiên tòa: Ông Thới Ngọc Bắc - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Phụng - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 25/2023/TLPT-HC ngày 09 tháng 01 năm 2023 về “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai*”

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 163/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Q bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 2705/2023/QĐ-PT ngày 01 tháng 6 năm 2023, giữa các đương sự:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Văn E, sinh năm 1958; Nơi cư trú: ấp TL, xã MH, huyện ĐH, tỉnh Q (có mặt).

Người đại diện hợp pháp của người khởi kiện: Ông Bùi Văn Thiệt, sinh năm 1993; Nơi cư trú: 33/5, Ô6, khu B, thị trấn Hậu Nghĩa, huyện ĐH, tỉnh Q (theo văn bản ủy quyền ngày 02/3/2023, có mặt).

2. Người bị kiện: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH, tỉnh Q.

Người đại diện hợp pháp của người bị kiện: ông Lê Thành Phong - Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH (theo văn bản ủy quyền ngày 16/8/2022, xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người bị kiện: Ông Trương Văn Đô – Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường huyện ĐH (có mặt).

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ủy ban nhân dân xã MH, huyện ĐH, tỉnh Q (xin xét xử vắng mặt).

4. *Người làm chứng:*

4.1. Ông Huỳnh Văn U, sinh năm 1960; nơi cư trú: ấp TL, xã MH, huyện ĐH, tỉnh Q (có mặt)

4.2. Ông Phan Văn O, sinh năm 1963; nơi cư trú: ấp TL, xã MH, huyện ĐH, tỉnh Q (có mặt).

5. *Người kháng cáo:* Người khởi kiện ông Nguyễn Văn E.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện ngày 02/7/2021, trong quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Văn E, người đại diện theo ủy quyền của ông Văn E trình bày:*

Ngày 17/11/2016, ông Nguyễn Văn E có yêu cầu Cơ quan có thẩm quyền cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với diện tích 438 m² (ngang 5 dài 87,6m) thửa đất tọa lạc tại ấp TL, xã MH, huyện ĐH, tỉnh Q. Nhưng đến ngày 30/11/2019, Ông nhận được Công văn số 569/UBND-TCD ngày 08/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH về việc trả lời đơn nội dung: Không xem xét yêu cầu cấp đất của ông Văn E do đất kênh mương, Nhà nước quản lý.

Do ông Văn E tiếp tục khiếu nại nên Ủy ban nhân dân huyện ĐH ban hành Quyết định 10984/QĐ-CT ngày 11/9/2020 giải quyết khiếu nại lần đầu đối với ông Văn E, nội dung: Giữ nguyên văn bản số 569/UBND-TCD ngày 08/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH.

Nay, Ông khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định 10984/QĐ-CT ngày 11/9/2020 và Quyết định số 569/UBND-TCD ngày 08/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH, lý do:

- Nguồn gốc phần đất trên là do gia đình ông bà khai hoang để lại, đã canh tác từ trước năm 1975 đến nay (cụ thể là trồng cây bàng); sau đó cho thuê liên

tục trong nhiều năm, có xác nhận của những người sử dụng đất xung quanh.

- Sau khi Nhà nước thu hồi quyền sử dụng đất để quy hoạch Khu Công nghiệp (KCN) Xuyên Á, gia đình ông Văn E đo đạc, bàn giao đất cho chủ đầu tư thì phần đất này là phần đất còn lại được gia đình tiếp tục quản lý, sử dụng từ trước năm 1975 đến nay.

Tại đơn khởi kiện bổ sung ghi ngày 26/5/2022 ông Nguyễn Văn E trình bày: Ngày 17/5/2022, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã MH, huyện ĐH ban hành Quyết định số 63/QĐ-XPVPHC về việc xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Văn E do có hành vi xây dựng công trình là căn nhà trên đất với số tiền 200.000đồng. Yêu cầu tháo dỡ công trình trên đất diện tích 24m² kết cấu cột bê tông, kèo cây, mái tôn để khôi phục lại tình trạng ban đầu. Không đồng ý với quyết định trên vì sự việc xác định quyền sử dụng đất, Tòa án đang thụ lý giải quyết thì việc Ủy ban nhân dân xã ra quyết định xử phạt là không đảm bảo quyền lợi của ông Văn E nên ông Văn E khởi kiện bổ sung: hủy Quyết định số 63/QĐ-XPVPHC ngày 17/5/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã MH về việc xử phạt vi phạm hành chính.

** Người bị kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH có ý kiến tại Văn bản 386/UBND-NC ngày 10/01/2022 như sau:*

Ủy ban nhân dân huyện ĐH ban hành Văn bản số 569/UBND-TCD ngày 08/10/2019 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH về việc trả lời đơn của công dân và Quyết định 10984/QĐ-CT ngày 11/9/2020 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn E là đúng quy định pháp luật, với các lý do sau:

Theo trình tự, thủ tục, hồ sơ xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu thì Ủy ban nhân dân xã nơi có đất xác nhận nguồn gốc đất; đối với phần diện tích đất ngang 439m² (ngang 5m, dài 87,6m) ông Văn E xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là do Ủy ban nhân dân xã MH quản lý. Vì đây là đất kênh mương thể hiện tại sổ mục kê do Ủy ban nhân dân xã lưu trữ. Việc ông Nguyễn Văn E xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu đối với phần trên và có cung cấp một số nhân chứng xác nhận phần đất trên là của ông quản lý, sử dụng lâu, cho các hộ dân thuê để buôn bán hàng hóa là không đủ cơ sở để xác định đây là đất của ông Văn E.

Qua kiểm tra hồ sơ bồi thường thì ngày 21/3/2003 Ủy ban nhân dân huyện

ĐH đã ban hành Quyết định số 51/QĐ-UB về việc thu hồi toàn bộ phần diện tích thửa đất 282, tờ bản đồ số 36, diện tích 4.588m² đối với hộ bà Nguyễn Thị Xăng (mẹ ông Văn E) để sử dụng vào mục đích xây dựng Khu Công nghiệp Xuyên Á. Đề nghị Tòa án xem xét giải quyết theo quy định pháp luật.

** Tại công văn số 4071/UBND-NC ngày 21/4/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện DH có ý kiến như sau:*

1. Về Sổ Mục kê do Ủy ban nhân dân xã MH đang lưu trữ và căn cứ thể hiện phần diện tích đất 439m² (ngang 5m, dài 87,6m) do Ủy ban nhân dân xã MH quản lý.

2. Phần diện tích đất 439m² (ngang 5m, dài 87,6m) ông Nguyễn Văn E xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có thuộc thửa 282, tờ bản đồ số 36 diện tích 4.588m² của bà Nguyễn Thị Xăng đã bị thu hồi trước đây không?

Phần đất này không thuộc thửa 282, tờ bản đồ số 36 diện tích 4.588m² của bà Nguyễn Thị Xăng đã bị thu hồi đất vào năm 2003.

3. Nguồn gốc diện tích đất 439m² (ngang 5m, dài 87,6m) ông Nguyễn Văn E xin cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, theo cơ quan quản lý đất đai tại địa phương cho là kênh mương từ đâu mà có? Trước khi là kênh mương thì là đất gì? Hiện trạng là đất gì? Nếu hiện trạng không còn là kênh mương thì nguyên nhân nào không còn? Ai là người thay đổi hiện trạng?

** Theo Văn bản số 87/UBND-KT ngày 15/4/2022 của Ủy ban nhân dân xã MH:*

Nguồn gốc đất diện tích 439m² (ngang 5m, dài 87,6m) là mương nước còn gọi là “Kênh cầu nhỏ” hình thành từ năm 1945 đến nay, mương nước phục vụ việc thoát nước cho các hộ dân sinh sống trong khu vực. Sau này do dân cư phát triển đông đúc, lượng nước sinh hoạt và rác thải đổ ra kênh nhiều gây ô nhiễm môi trường nên các hộ dân sinh sống gần mương nước đã góp tiền đặt ống phi 60 để hạn chế mùi hôi. Riêng phần đầu mương nước tiếp giáp đường TL 824 các hộ dân sinh sống tại khu vực đó đã lắp ống và đổ đất lên có chiều ngang khoảng 5m dài khoảng 6m; phần còn lại sau mương nước vẫn còn nguyên hiện trạng không thay đổi.

Ông Nguyễn Văn E lấn chiếm đất mương nước cất một mái che tạm chiều ngang khoảng 4m dài khoảng 6m với diện tích 24m, kết cấu cột bê tông, mái tole, kèo cây. Ủy ban nhân dân xã MH đã lập biên bản nhiều lần đề nghị ông

Văn E tháo dỡ nhưng ông Văn E không chấp hành.

Hiện tại khu đất do Ủy ban nhân dân xã quản lý có chiều ngang 5m dài khoảng 87,6m tổng diện tích 439m². Ủy ban nhân dân xã MH đã làm chốt dân phòng và đặt biển báo đất công do Ủy ban nhân dân xã MH quản lý cấm tụ tập buôn bán tại vị trí khu đất nương nước.

** Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 163/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Q, quyết định:*

Căn cứ Điều 3, Điều 30, Điều 32 Luật tổ tụng Hành chính 2015; Áp dụng khoản 2 Điều 193, Điều 358, Điều 348 Luật tổ tụng Hành chính năm 2015; Điều 4, khoản 1 Điều 100 Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn E đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH về việc “Yêu cầu hủy quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý Nhà nước về đất đai”

Bác yêu cầu của ông Nguyễn Văn E khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định 10984/QĐ-CT ngày 11/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn E và Quyết định số 569/UBND-TCD ngày 08/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH về việc trả lời đơn của công dân.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo vụ án theo luật định.

Ngày 10/10/2022, người khởi kiện ông Nguyễn Văn E có đơn kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

** Tại phiên tòa phúc thẩm:*

- Đại diện hợp pháp cho người khởi kiện giữ nguyên nội dung kháng cáo và có cung cấp cung chứng cứ: Vi bằng của thừa phát lại ĐH (Q) mô tả và ghi nhận hiện trạng phần đất xin cấp giấy (phía trước và phía sau). Đề nghị Tòa phúc thẩm kiến nghị phía bị kiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng phần đất trên cho ông Văn E nếu đủ điều kiện theo quy định pháp luật.

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh có quan điểm: Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo, giữ nguyên bản án hành chính sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được kiểm tra, xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

[1]. Về tố tụng:

Tại phiên tòa, người bị kiện, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ủy ban nhân dân xã MH có đơn xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 157 và Điều 158 Luật Tố tụng Hành chính, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2]. Xét kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn E, thấy rằng:

[2.1]. Về nguồn gốc, quá trình quản lý sử dụng đất thể hiện:

- Người khởi kiện ông Văn E cho rằng đây là phần diện tích đất còn lại của thửa số 282 của mẹ ông là bà Nguyễn Thị Xặng bị thu hồi giao cho Công ty Xuyên Á từ năm 2003. Gia đình ông quản lý, sử dụng từ trước năm 1975, có trồng cây, cất công trình tạm trên đất và cho thuê.

- Còn phía người bị kiện cho rằng phần diện tích đất ngang 5m, dài 87,6m tại ấp TL, xã MH mà phía ông Văn E yêu cầu được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất là đất kênh mương, do Nhà nước quản lý.

- Hồ sơ thể hiện:

+ Vị trí phần đất theo Biên bản thẩm định tại chỗ ngày 09/3/2022 và Vi bằng của Thừa phát lại ĐH (Q) ngày 15/02/2023 thì hiện trạng phần đất thể hiện: phía trước là Đường ĐT 824, bên phải tiếp giáp Cửa hàng “Bách hóa xanh” và bên trái tiếp giáp với Cửa hàng gạch men “Thái Sơn”, phía sau hậu là đất liền có cây, cỏ mọc; Trên phần đất có 01 căn nhà tạm kết cấu cột bê tông, kèo cây, mái tole.

+ Theo nội dung Quyết định thu hồi đất số 51/QĐ-UB ngày 21/01/2003 của Ủy ban nhân dân huyện ĐH thì thửa đất 282 bị thu hồi có vị trí tứ cận: Phía Đông giáp thửa 283, Tây giáp thửa 270, Nam giáp lộ số 9 và Bắc giáp thửa 307.

+ Tại phiên tòa phúc thẩm, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị kiện cũng thừa nhận hiện trạng kênh ao không còn như trước đây.

+ Theo lời khai của những người làm chứng (ở giáp ranh đất và hàng xóm), người thuê đất và xác nhận của ông Nguyễn Chí Kiên (nguyên Bí thư xã MH thời kỳ 2000-2005), ông Trần Minh O (nguyên Trưởng ấp TL, xã MH thời kỳ 1995-2004) thể hiện: phần đất này là diện tích còn lại của thửa đất bị thu hồi trước đây của mẹ ông Văn E là bà Nguyễn Thị Xặng.

+ Tại công văn số 4071/UBND-NC ngày 21/4/2022 Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH cũng có ý kiến cần làm rõ: Phần diện tích đất 439m² mà ông Nguyễn Văn E xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất có thuộc thửa 282 của bà Nguyễn Thị Xặng (mẹ ông Văn E) đã bị thu hồi trước đây không? Theo cơ quan quản lý đất đai tại địa phương cho là kênh mương từ đâu mà có? Trước khi là kênh mương thì là đất gì? Nếu hiện trạng không còn là kênh mương thì nguyên nhân nào không còn? Ai là người thay đổi hiện trạng?

[2.2]. Như vậy, trong khi chưa xác minh, thu thập hồ sơ tài liệu, chứng cứ làm rõ những vấn đề như vừa phân tích ở mục [2.1] mà phía người bị kiện ra Quyết định bác yêu cầu xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Văn E là ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của người dân. Tòa sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Văn E là không phù hợp.

[3]. Do đó, có căn cứ chấp nhận đơn kháng cáo, sửa án sơ thẩm theo hướng hủy các quyết định hành chính bị khởi kiện: Quyết định số 569/UBND-TCD ngày 08/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH về việc trả lời đơn của công dân và Quyết định 10984/QĐ-CT ngày 11/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn E.

Trong quá trình xem xét giải quyết lại yêu cầu của ông Văn E, nếu phần đất có đủ điều kiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì kiến nghị phía Ủy ban nhân dân huyện ĐH cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định pháp luật, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp cho người dân.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa đề nghị bác kháng cáo là không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

[4]. Về án phí hành chính: Ông Nguyễn Văn E được miễn nộp tiền án phí sơ thẩm, phúc thẩm; Người bị kiện phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 241 của Luật tổ tụng hành chính; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Chấp nhận kháng cáo của người khởi kiện ông Nguyễn Văn E. Sửa Bản án hành chính sơ thẩm số 163/2022/HC-ST ngày 30 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Q.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn E.

2. Hủy các Quyết định số 569/UBND-TCD ngày 08/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH về việc trả lời đơn của công dân và Quyết định 10984/QĐ-CT ngày 11/9/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH về việc giải quyết khiếu nại lần đầu của ông Nguyễn Văn E.

3. Buộc phía người bị kiện thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định pháp luật.

4. Án phí hành chính:

- Ông Nguyễn Văn E được miễn nộp tiền án phí hành chính sơ thẩm, phúc thẩm

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện ĐH, tỉnh Q phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSNDCC tại TP. Hồ Chí Minh;
- TAND tỉnh Q;
- VKSND tỉnh Q;
- Cục THADS tỉnh Q;
- NKK;
- NBK;
- NCQL&NVLQ;
- Lưu: HS, VP, 16bTNB.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Chung Văn Kết